

**CTY CP CƠ ĐIỆN DĨ AN**  
**DZI AN MECHANOELECTRIC**  
**JOINT STOCK COMPANY**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM**  
**Independence - Freedom – Happiness**

Số: 002/BC-20  
No: 002/BC-20

Bình dương, ngày 26 tháng 05 năm 2022  
Bình Dương, May 26 2022

**BÁO CÁO /ANNUAL REPORT**  
**Thường niên năm 2021 /Year 2021**

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

To: - The State Securities Commission;  
- The Stock Exchange

**I. Thông tin chung/General information**

*1. Thông tin khái quát/General information*

- Tên giao dịch/*Trading name*: **CTY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN DĨ AN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/*Business Registration Certificate No.*: 3700363445
- Vốn điều lệ/*Charter capital*: 53,959,850,000 đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Owner's capital*: 53,959,850,000 đ
- Địa chỉ/*Address*: Số C2-17, đường D, Khu dân cư Him Lam Phú Đông, Phường An Bình, Thành phố Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- Số điện thoại/*Telephone*: +84 0866 22 01 22
- Số fax/*Fax*:
- Website: www.dzima.com
- Mã cổ phiếu/*Securities code*: DZM
- Quá trình hình thành và phát triển/*Establishment and development process*.
  - Thành lập:
    - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu số 4603000016, ngày 19/ 1/ 2001.
    - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lại lần thứ 11 số 3700363445 ngày 10/ 10/ 2013
    - Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh điều chỉnh lần cuối cùng ngày 01/07/2016.
  - Niêm yết:
    - Niêm yết cổ phiếu lần đầu trên sàn giao dịch chứng khoán HNX năm 2009 với số cổ phần phổ thông là 3.449.850
    - Niêm yết bổ sung trên sàn giao dịch chứng khoán HNX năm 2012 với số cổ phần phổ thông bổ sung là 1.946.135. Nâng tổng số cổ phần đang niêm yết của Công ty đến thời điểm hiện tại là 5.395.985 cổ phần.
- Các sự kiện khác/ *Other events*:

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Business lines and locations of the business:

- Ngành nghề kinh doanh/Business lines:
  - Ngành nghề kinh doanh chính:
    - Máy phát điện công nghiệp.
    - Máy thủy và máy phát điện thủy
    - Nhà trạm viễn thông
  - Địa bàn kinh doanh/Location of business:
    - Địa bàn kinh doanh: Toàn bộ Việt nam

## 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ Information about governance model, business organization and managerial apparatus

- Mô hình quản trị/ Governance model: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc
- Cơ cấu bộ máy quản lý/ Management structure: Tổng giám đốc, Giám đốc tài chính, Giám đốc Kinh doanh, các phòng chức năng
- Các công ty con, công ty liên kết/ Subsidiaries, associated companies:
  - Công ty TNHH MTV Chế Tạo Máy An Tâm.
    - Vốn điều lệ: 4.000.000.000 đồng
    - Trụ sở chính: Lô D2, KCN Tam Thắng, Xã Tam Thắng, Huyện Cư Jut, Đắc Nông
    - Ngành nghề: Sản xuất máy phát công nghiệp.
  - Công ty TNHH Nhà máy điện sinh khối Tonle Bet
    - Vốn đầu tư: 3.500.000 đô la Mỹ
    - Trụ sở chính: Ấp Toul Vihea, Xã Shiro Pi Sok, Huyện Tboung Khmum, Tỉnh Kompong Cham, Cambodia.
    - Ngành nghề: Nhà máy điện sinh khối chạy bằng trấu hay các loại phế liệu khác với công suất 2,8MW.
    - Nay đang tạm dừng vì kinh doanh không hiệu quả.

## 4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Nâng cao sức cạnh tranh trong thị trường máy phát điện bằng cách cắt giảm chi phí, liên minh chiến lược với nhà cung cấp, tập trung vào các gói thầu lớn để đạt được mục tiêu giá thành thấp nhất, cạnh tranh được trên thị trường.
- Nâng cao chất lượng tủ trạm viễn thông, mở rộng phạm vi cung cấp thiết bị đi kèm theo tủ trạm để mặt hàng này trở thành sản phẩm chính của công ty.
- Tìm kiếm cơ hội mở rộng thị trường cung cấp thiết bị và dịch vụ cho các ngành đang trên đà phát triển trên thị trường như: công nghệ thông tin, năng lượng tái tạo, ...
- Bổ sung nguồn lực tài chính để cải thiện tình trạng dòng tiền và củng cố năng lực tài chính đủ để tham gia cung cấp cho các dự án lớn.
- Bổ sung năng lực quản trị tài chính và kiểm soát rủi ro để giảm thiểu các thiệt hại và trực tiếp phát sinh ngoài dự kiến.

## 5. Các rủi ro/Risks:

- Phát sinh nợ khó đòi do tình trạng các ràng buộc pháp lý trên thị trường còn lỏng lẻo và nhiều khách hàng lợi dụng sự lỏng lẻo này để chiếm dụng vốn
- Tồn kho chậm luân chuyển do dòng đời sản phẩm kỹ thuật ngày nay bị rút ngắn, mau lạc hậu

## II. Tình hình hoạt động trong năm/ Operations in the Year

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/Situation of production and business operations

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và tình hình thực hiện so với kế hoạch

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021
1	Doanh thu	200 tỉ đ	44 tỉ đ
2	Lợi nhuận sau thuế	8,7 tỉ đ	(10) tỉ đ

### 2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/List of the Board of Management:
  - Ông Đặng Đình Hưng: Tổng giám đốc
  - Ông Nguyễn Văn Nhân: Giám đốc Tài chính
  - Bà Dương Thị Phương Thảo: Kế Toán Trưởng
- Những thay đổi trong ban điều hành/changes in the Board of Management: Không thay đổi.
- Số lượng cán bộ, nhân viên.
  - Số lượng nhân viên: Tổng số CBCNV công ty đầu năm 2021 là 33 người, cuối năm 2021 là 31 người
  - Mức lương bình quân người lao động là 13,1 triệu đồng /tháng.
  - Công ty thực hiện đầy đủ chính sách BHXH, BHYT, BNTN cho người lao động.

### 3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/investment activities, project implementation

- Các khoản đầu tư lớn/ Major investments: trong năm không thực hiện dự án đầu tư trung và dài hạn nào

### 4. Tình hình tài chính/Financial situation

TÀI SẢN		2021	2020
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>85,674,373,947</b>	<b>103,995,915,485</b>
I.	Tiền và các khoản tương đương tiền	866,699,434	676,934,387
II.	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III.	Các khoản phải thu ngắn hạn	56,526,113,443	72,100,337,598
IV	Hàng tồn kho	27,649,137,715	31,074,328,270
V.	Tài sản ngắn hạn khác	632,423,355	144,315,230
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>23,394,843,522</b>	<b>46,576,157,081</b>
I.	Các khoản phải thu dài hạn	-	19,032,809,951
II.	Tài sản cố định	23,394,843,522	27,543,347,130
III.	Bất động sản đầu tư	-	-
IV.	Tài sản dở dang dài hạn	-	-
V.	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-
VI	Tài sản dài hạn khác	-	-
<b>Tổng cộng tài sản</b>		<b>109,069,217,469</b>	<b>150,572,072,566</b>
<b>NGUỒN VỐN</b>		<b>2021</b>	<b>2020</b>
<b>A.</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>63,473,329,494</b>	<b>94,679,866,196</b>

<b>I.</b>	<b>Nợ ngắn hạn</b>	63,473,329,494	94,679,866,196
1	Vay và nợ ngắn hạn	26,363,225,000	31,546,896,714
2	Phải trả người bán	15,442,951,753	33,591,092,190
3	Nợ ngắn hạn khác	-	-
<b>II.</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	-	-
1	Phải trả dài hạn người bán	-	-
2	Vay và nợ dài hạn	-	-
3	Doanh thu chưa thực hiện	-	-
<b>B.</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>45,595,887,975</b>	<b>94,679,866,196</b>
<b>I.</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	45,595,887,975	94,679,866,196
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	53,959,850,000	31,546,896,714
2	Thặng dư vốn cổ phần	-	33,591,092,190
3	Quỹ đầu tư phát triển	8,808,263,977	<b>94,679,866,196</b>
4	LN chưa phân phối	(41,609,360,006)	94,679,866,196
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	-	31,546,896,714
<b>Tổng cộng nguồn vốn</b>		<b>109,069,217,469</b>	<b>150,572,072,566</b>

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/Shareholders structure, change in the owner's equity.

- Cổ phần phổ thông có quyền biểu quyết: 5.395.985 đ
- Cơ cấu cổ đông (theo Danh sách cổ đông ngày 24/03/2021)

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng cộng	
	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số lượng Cổ phiếu	Tỷ lệ (%)
Tổng số cổ phần:	4.828.247	89.48	537.738	10.52	5.395.985	100,00
1. Cổ đông Nhà nước:	0	0	0	0	0	0
2. Cổ đông nội bộ: (HĐQT, Ban Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng)	502.523	9.31	0		502.523	9.31
3. Cổ đông trong công ty:	0	0	0	0	0	0
4. Cổ đông ngoài công ty:	4.325.724	80,17	537.738	10.52	4.893.462	90,69
Cá nhân	3.533.826	65,49	527.638	9,78	4.061.464	75,27
Tổ chức	791.898	14,68	40.100	0,74	831.998	15,42

- Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không có
- Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có.
- Các chứng khoán khác: Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company

- Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp/Total direct and indirect GHG emission: không có
- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính/ Measures and initiatives to reduce GHG emission: không có
- Quản lý nguồn nguyên vật liệu/Management of raw materials:
  - Quản lý nguồn nguyên vật liệu:
    - Tổng lượng nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm: Thép = 310.000 kg; Sơn = 15.653 kg
    - Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế để sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có.
- Tiêu thụ năng lượng:
  - Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Điện 93.465 KWh.
  - Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.
  - Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng, báo cáo kết quả của các sáng kiến này: Không có.
- Tiêu thụ nước:
  - Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Xí Nghiệp Cấp Nước Dĩ An
  - Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có.
- Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:
  - Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
  - Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.
- Chính sách liên quan đến người lao động:
  - Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động: 13.100.000 đ/ tháng
  - Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: BHXH; BHYT; BNTN.
  - Hoạt động đào tạo người lao động:
    - Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên: Không có.
    - Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Không có.
- 
- Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương
  - Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: Không có.
- Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ Reports and assessments of the Board of Management

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/Assessment of operating results

- Nhìn chung thì kết quả kinh doanh chỉ đạt mức thấp xa so với kế hoạch.

36  
 ĐN  
 0 F  
 0  
 2  
 N.

- Lý do chính của kết quả này là do hậu quả kéo dài của đại dịch Covid làm giảm mạnh nhu cầu đầu tư xây dựng các dự án công nghiệp, thương mại, bất động sản mới là những dự án cần sử dụng các sản phẩm của công ty.
- Đồng thời mô hình quản trị và chiến lược kinh doanh của công ty sau nhiều năm khó khăn vì thị trường cạnh tranh gay gắt đã bộc lộ nhiều yếu điểm, không còn hiệu quả trong tình hình mới. Công ty cần phải cải tiến, tái cấu trúc để duy trì và tiếp tục phát triển
- Những tiến bộ công ty đã đạt được/The Company's achievements: Công ty đã cố gắng duy trì bộ máy nhân sự và hoạt động trogn lúc chờ đợi đại dịch qua đi và chờ đợi HĐQT công ty tìm kiếm giải pháp cải tiến toàn diện công ty

## 2. Tình hình tài chính/Financial Situation

- Tình hình tài sản/Assets: Công ty bị thiếu tiền nghiêm trọng do ách tắc dòng tiền và do các yếu điểm trong quản trị nói trên. Hậu quả là công ty bị nhảy nhóm nợ xấu với ngân hàng. Công ty đã bán bớt 1 phần tài sản (nhà xưởng ở Bình Dương) và thực hiện một số biện pháp huy động tiền vốn ngắn hạn khác để khắc phục và đã khắc phục xong tình trạng này
- Tình hình nợ phải trả/Debt Payable
  - Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ/ Current debts, major changes of debts.
  - Phân tích nợ phải trả quá hạn, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay/Analysis of bad debts, impacts of the exchange rate changes on operating results of the Company and impacts of lending rate changes.

## 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/Improvements in organizational structure, policies, and management.

- Công ty đã cắt giảm 1 nhà máy sản xuất tại Bình Dương và chỉ còn duy trì một nhà máy sản xuất là công ty con (CTTNHH MTV An Tâm) ở Đắc Nông. Thông qua đó đã tinh gọn bộ máy và cắt giảm chi phí cố định
- Công ty đã chuyển mô hình quản trị từ một công ty chuyên sản xuất liên tục chuyển sang mô hình quản lý theo từng dự án. Bằng cách này cho phép Công ty duy trì được hoạt động với nguồn tiền bị hạn chế và nâng cao được hiệu quả của dòng tiền vốn đang bị thiếu nghiêm trọng
- Công ty cũng đã tạm thời cắt giảm chi phí và nhân sự kỹ thuật cho công tác nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Điều đó một mặt cho phép tiết kiệm chi phí nhưng mặt bất lợi là không theo kịp nhu cầu thường xuyên thay đổi của thị trường

## 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/Development plans in future

- Mục tiêu chiến lược:
  - Tìm kiếm đối tác, nhà đầu tư mới và huy động nguồn vốn mới để bù đắp tình trạng thiếu hụt của Công ty, có điều kiện thực hiện các chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đề ra
  - Sản phẩm và dịch vụ của công ty phải có nhu cầu thị trường rõ ràng, đang trên đà phát triển mạnh, có mức lãi gộp bình quân tốt đủ để duy trì chất lượng sản phẩm và dịch vụ và có lợi nhuận cho Công ty
  - Xây dựng năng lực quản lý dự án chuyên nghiệp để thực hiện tốt định hướng thiết kế và thi công dự án cơ điện của Công ty
- Những nhiệm vụ chủ yếu:

- Đối với các sản phẩm dự án máy phát điện truyền thống: chỉ tập trung vào dòng sản phẩm và mảng thị trường phù hợp với năng lực cụ thể của Công ty
- Khôi phục và xây mới các sản phẩm và dịch vụ mà thị trường có nhu cầu lớn, tăng trưởng mạnh đồng thời Công ty có năng lực cạnh tranh tốt. Trước mắt là các sản phẩm liên quan đến năng lượng sạch, tiết kiệm năng lượng,
- Xây dựng quan hệ đại lý độc quyền với 1 số sản phẩm nổi tiếng trong ngành năng lượng trên thế giới để có chân đứng lâu dài trong chuỗi cung ứng toàn cầu
- Phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu để có đủ năng lực tài chính thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản trị tài chính và kiểm soát rủi ro để đảm xử dụng hiệu quả và an toàn nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn lực sẽ huy động nói trên

5. *Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: được gửi kèm theo Báo cáo này*

6. *Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty/Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company: không có*

**IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation (for joint stock companies)**

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Directors on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities: Thống nhất như nội dung ở trên*

2. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management s performance*

- Trong điều kiện bất lợi vừa qua, Ban Giám đốc Công ty đã cố gắng hết sức để xử lý tháo gỡ các khó khăn về tài chính, cân đối được thu chi và góp phần duy trì được hoạt động của Công ty;
- Ban Giám đốc đã duy trì được hệ thống kế toán và quản trị nội bộ, đồng thời hợp tác tốt với Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học TP.HCM trong việc kiểm toán cuối năm nhanh chóng, chính xác và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.
- Ban Giám đốc đã triển khai đầy đủ các nghị quyết của Hội đồng quản trị
- Việc cung cấp thông tin, báo cáo cho thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện thường xuyên và đầy đủ, phục vụ kịp thời công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị
- Bộ máy tổ chức của Công ty đã được củng cố và hoàn thiện theo hướng gọn nhẹ, phù hợp với tình hình khó khăn trrong thực tế của Công ty.
- Ban Giám đốc đã duy trì được uy tín và mối quan hệ với các đối tác, bạn hàng.

3. *Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/Plans and orientations of the Board of Directors*

- Tìm kiếm cơ hội và đối tác chiến lược để mời gọi đầu tư vào cổ phiếu hoặc trái phiếu phát hành mới của Công ty
- Hỗ trợ Ban Giám đốc trong việc tìm kiếm bổ sung các nội dung kinh doanh mới phát huy được năng lực hiện hữu của Công ty, đặc biệt là trong lĩnh vực thiết kế và thi công các dự án cơ điện

44  
Y  
IN  
IN  
IN

- Bổ sung đầy đủ số lượng thành viên HĐQT, phân công trách nhiệm cụ thể để từng thành viên tham gia trực tiếp vào việc quản lý và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty
- Tổ chức các phiên họp thường kỳ hàng tháng và các phiên trao đổi công việc hàng tuần bàn bạc, thảo luận, điều chỉnh kịp thời các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Chỉ đạo và giám sát Ban Giám đốc cùng cố các Quy chế và hệ thống quản trị nhằm đảm bảo hoạt động SXKD của doanh nghiệp được minh bạch và hiệu quả, ngăn ngừa được các rủi ro phát sinh;
- Tìm kiếm các cơ hội kinh doanh, cơ hội hợp tác với các đối tác chiến lược mới cho Công ty

## V. Quản trị công ty/Corporate governance

### 1. Hội đồng quản trị/Board of Directors

- Thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Thành viên	Chức vụ điều hành	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	ĐẶNG ĐÌNH HÙNG	Thành viên HĐQT kiêm TGD	278,123	5,32%
2	NGUYỄN ĐỨC CƯỜNG	Thành viên HĐQT không điều hành	289.301	5,3%
3	NGUYỄN QUANG TRUNG	Chủ tịch HĐQT không điều hành	224.400	4.1%
4	PHÙNG MINH TUẤN	Thành viên HĐQT không điều hành	16,130	
5	PHAN VŨ MINH NHÃN	Thành viên HĐQT không điều hành	0	

- Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.
- Hoạt động của Hội đồng quản trị:
  - HĐQT đã họp 10 kì trong năm để trao đổi và đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
  - HĐQT đã ban hành 7 nghị quyết về:

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua qua Approval rate
1	001/NQ-HĐQT	03/03/2021	Thông qua nội dung, thời gian và địa điểm họp ĐHCĐ; thông qua đảm nhiệm tạm thời TV HĐQT.	100%

2	003/NQ-HĐQT	01/06/2021	Chọn đơn vị tư vấn phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.	100%
3	004/NQ-HĐQT	08/09/2021	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ của CTY CP Cơ Điện Dзі An năm 2021.	100%
4	005/NQ-HĐQT	25/10/2021	Tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản đối với việc bổ sung phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ.	100%
5	006/NQ-HĐQT	11/11/2021	Thông qua các nội dung lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản; Quy chế tổ chức, thực hiện và kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản năm 2021.	100%
6	007/NQ-HĐQT	08/12/2021	Thông qua phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ của CTY CP Cơ Điện Dзі An năm 2021.	100%
7	008/DZM-HĐQT	24/12/2021	Tổ chức Đại hội cổ đông bất thường năm 2022	100%

- Đào tạo về quản trị công ty/Training courses on corporate governance:  
Chưa tổ chức đào tạo

## 2. Ban Kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán /Board of Supervisors/Audit Committee

- Thành viên Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Chức vụ điều hành
1	Ông ĐÀO NGỌC PHƯƠNG NAM	Thành viên BKS	Không điều hành
2	Ông NGUYỄN VĂN NHÂN	Thành viên BKS	Phụ trách tài chính

- Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát duy trì nhiệm vụ kiểm tra các báo cáo tài chính và tình hình nhân sự nhằm đảm bảo các thông tin được cung cấp minh bạch, chính xác.

## 3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Ủy ban kiểm toán/Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors/ Audit Committee

- Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát

Thù lao	Năm 2021

Hội đồng quản trị	96 triệu đồng
Ban Kiểm soát	24 triệu đồng
<b>Cộng</b>	<b>120 triệu đồng</b>

- Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không có
- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

## VI. Báo cáo tài chính/ Financial statements

1. *Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions:* Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng có thể có của vấn đề nêu tại đoạn “Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ” đến các dữ liệu tương ứng, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của **Công ty Cổ phần Cơ Điện Dзі An** tại ngày 31 tháng 12 năm 2021, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. *Báo cáo tài chính của Công ty* đã được lập ra và công bố ngày 28/04/2022 trên hệ thống Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội và Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước.

3. *Báo cáo tài chính của Công ty* được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Tin Học TP. HCM ngày phát hành 28/04/2022.

4. *Toàn văn báo cáo tài chính được cập nhật trên trang web của công ty: [www.dzima.com](http://www.dzima.com).*

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY  
**CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REP.**



TỔNG GIÁM ĐỐC  
*Dương Đình Hùng*



**THƯ GIẢI TRÌNH CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Kính gửi: Bà Huỳnh Tiểu Phụng**

**Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin học Tp.HCM (AISC)**

Thư giải trình này được cung cấp liên quan đến cuộc kiểm toán của Công ty Ông/Bà về báo cáo tài chính của **Công ty Cổ Phần Cơ Điện DZĪ An** cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 nhằm mục đích đưa ra ý kiến về việc liệu báo cáo tài chính có phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hay không.

Chúng tôi xác nhận rằng (với sự hiểu biết và tin tưởng cao nhất, chúng tôi đã tìm hiểu những thông tin mà chúng tôi cho là cần thiết để thu được những hiểu biết thích hợp):

(1) Chúng tôi đã hoàn thành các trách nhiệm của mình, như đã thỏa thuận trong các điều khoản của Hợp đồng kiểm toán [số A09.21.392 ngày 18 tháng 06 năm 2021], đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; cụ thể là báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(2) Chúng tôi đã sử dụng các giả định hợp lý để đưa ra các ước tính kế toán, kể cả ước tính về giá trị hợp lý.

(3) Công ty có quyền sở hữu hợp pháp đối với tất cả các tài sản, không có tranh chấp liên quan tới các tài sản và không có các tài sản bị cầm cố cũng như thế chấp, ngoài các tài sản thế chấp đã thuyết minh trên báo cáo tài chính.

(4) Chúng tôi đã ghi nhận hoặc trình bày đúng đắn tất cả các khoản nợ phải trả, bao gồm các khoản nợ thực tế và nợ tiềm tàng và đã trình bày tất cả các khoản bảo lãnh cho bên thứ ba và các bên liên quan của Công ty trên các báo cáo tài chính.

(5) Chúng tôi xác nhận rằng Công ty đã không sử dụng bất kỳ luật sư nào trong năm cho bất kỳ tranh chấp hay khiếu nại nào (hoặc mô tả dịch vụ luật sư có sử dụng).

(6) Các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan đã được giải thích và thuyết minh đầy đủ tại mục " Các bên liên quan". Bản thuyết minh báo cáo tài chính một cách phù hợp theo các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

(7) Tất cả các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam đều đã được điều chỉnh và thuyết minh.

[hoặc: Chúng tôi không nhận thấy có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán và cần phải được điều chỉnh và thuyết minh theo quy định của chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam].

(8) Chúng tôi cũng xem xét tổng ảnh hưởng của các sai sót không điều chỉnh phát hiện trong quá trình kiểm toán đính kèm tại Phụ lục số 01 của thư này và tin rằng các sai sót này là không trọng yếu, xét riêng lẻ hay tổng hợp lại đến báo cáo tài chính đã lập. Báo cáo tài chính kèm theo được phê duyệt bởi ban lãnh đạo vào ngày 26 tháng 03 năm 2021.

(9) Chúng tôi không có kế hoạch dừng kinh doanh bất kỳ hoạt động nào có thể dẫn đến bất kỳ hàng tồn kho dư thừa hoặc quá hạn ngoài các hàng tồn kho quá hạn. Không có bất kỳ hàng tồn kho nào được ghi nhận theo giá trị vượt quá giá trị thuần có thể thực hiện được.

(10) Chúng tôi không có bất kỳ kế hoạch nào có thể dẫn đến thay đổi trọng yếu giá trị cũng như phân loại của tài sản và nợ phải trả được trình bày trên báo cáo tài chính.

(11) Những vấn đề sau đây đã được ghi nhận một cách đúng đắn, hoặc đã được nêu rõ trong báo cáo tài chính:

- Các thoả thuận với các tổ chức tài chính liên quan tới bù trừ các số dư, hoặc các thoả thuận liên quan tới hạn chế số dư tiền mặt và cung cấp tín dụng, hoặc các thoả thuận tương tự khác;
- Các thoả thuận cam kết mua lại tài sản đã bán trước đó;
- Hợp đồng quyền lựa chọn hoặc thoả thuận mua lại cổ phiếu, hoặc cổ phiếu được dành riêng cho việc thực hiện quyền lựa chọn, đảm bảo, chuyển đổi, hoặc việc thực hiện các cam kết khác;
- Những thay đổi trong nguyên tắc kế toán có tác động tới tính nhất quán của số liệu.

(12) Dự phòng cho các khoản sau là không cần thiết

- Chi phí phải gánh chịu khi hoàn tất, hoặc khi không thể hoàn tất một cam kết bán hàng;
- Chi phí phải gánh chịu do cam kết mua hàng với khối lượng nhiều hơn yêu cầu thông thường hoặc với giá cao hơn giá thị trường;
- Chi phí phải gánh chịu do việc giảm giá hàng tồn kho thừa hoặc lỗi thời tới giá trị thực hiện ròng;
- Chi phí phải gánh chịu do việc giảm không mang tính tạm thời của giá trị vốn đầu tư;
- Chúng tôi biết rằng: Công ty hiện có khoản phải thu của khách hàng là 36.158.921.333 đồng đã quá hạn thanh toán theo điều khoản quy định trên hợp đồng kinh tế. Theo quy định của pháp luật hiện hành các khoản công nợ nêu trên phải được trích lập dự phòng 30% , tuy nhiên chúng tôi nhận thấy rằng các khoản nợ trên có khả năng thu hồi được trong thời gian tới nên việc trích lập là không cần thiết.



(13) Mọi giao dịch bán đều đã được chốt và không có bất cứ một thoả thuận biệt lập nào với khách hàng, hoặc một điều khoản bán hàng nào, cho phép trả lại hàng đã bán, ngoại trừ trường hợp hàng bị hư hỏng hoặc điều kiện khác thường được áp dụng trong trường hợp bảo hành.

(13) Chúng tôi đã cung cấp cho Bà:

- Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà chúng tôi nhận thấy có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính như số, tài liệu, chứng từ kế toán và các vấn đề khác;
- Các tài liệu, thông tin bổ sung mà kiểm toán viên yêu cầu chúng tôi cung cấp để phục vụ cho mục đích kiểm toán;
- Quyền tiếp cận không hạn chế với những cá nhân trong đơn vị mà kiểm toán viên xác định là cần thiết nhằm thu thập bằng chứng kiểm toán;
- Các Biên bản họp, các Nghị quyết của đại hội cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

(14) Tất cả các giao dịch đã được ghi chép trong tài liệu, số kế toán và đã được phản ánh trong báo cáo tài chính.

(15) Chúng tôi không nhận thấy có rủi ro báo cáo tài chính có thể chứa đựng sai sót trọng yếu do gian lận.

(16) Chúng tôi đã thông báo cho Bà tất cả các thông tin liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận mà chúng tôi biết và có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến: Ban Giám đốc; những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.

[hoặc: Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có thể có ảnh hưởng đến đơn vị và liên quan đến: Ban Giám đốc; những nhân viên có vai trò quan trọng trong kiểm soát nội bộ; hoặc các vấn đề khác mà gian lận có thể ảnh hưởng trọng yếu đến báo cáo tài chính.]

(17) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ thông tin nào liên quan đến các cáo buộc gian lận hoặc nghi ngờ gian lận có ảnh hưởng đến báo cáo tài chính của đơn vị mà chúng tôi được thông báo từ các nhân viên, nhân viên cũ của Công ty, các chuyên gia phân tích, các cơ quan quản lý hoặc những người khác

(18) Chúng tôi không nhận thấy có bất kỳ trường hợp nào không tuân thủ hoặc nghi ngờ không tuân thủ pháp luật và các quy định mà ảnh hưởng của việc không tuân thủ đó cần được xem xét khi lập và trình bày báo cáo tài chính.

(19) Chúng tôi đã công bố cho Bà danh tính của các bên liên quan của đơn vị và tất cả các mối quan hệ và giao dịch với các bên liên quan mà chúng tôi biết.

(20) Hiện tại, ngoài sự kiện như đã thuyết minh trong Bản thuyết minh báo cáo tài chính, không còn các sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán đòi hỏi phải xem xét lại số liệu đã trình bày trong Báo cáo tài chính hoặc phải thuyết minh bổ sung. Chúng tôi sẽ thông báo cho Quý vị nếu có bất kỳ sự kiện trọng yếu nào xảy ra đòi hỏi phải trình bày lại số liệu hoặc thuyết minh bổ sung trong Báo cáo tài chính.

(21) Các báo cáo tài chính đã thuyết minh tất cả các vấn đề mà chúng tôi biết có liên quan đến khả năng hoạt động theo nguyên tắc hoạt động liên tục.

(23) Chúng tôi đã cân nhắc đến tất cả các bút toán điều chỉnh mà Quý vị đề nghị và xác nhận chúng tôi chấp nhận các bút toán điều chỉnh này, ngoại trừ các bút toán về ... (nếu cụ thể các bút toán không chấp nhận điều chỉnh)

(22) Công ty không có bất cứ dấu hiệu nào nghi ngờ về hoạt động liên tục, Công ty vẫn tiếp tục hoạt động liên tục trong tương lai.

Chúng tôi hiểu rằng: Khoản lỗ lũy kế của công ty đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 là 41.609.360.006 VND, khoản lỗ này đã chiếm 77% trên vốn đầu tư của chủ sở hữu thể hiện tình hình hoạt động tài chính của Công ty vẫn chưa được thuận lợi. Tuy nhiên, Tổng Giám đốc đã có những đánh giá về khả năng tiếp tục hoạt động của Công ty và đưa ra các kế hoạch duy trì và phát triển hoạt động của công ty như sau:

- Đối với các sản phẩm dự án máy phát điện truyền thống: chỉ tập trung vào dòng sản phẩm và mảng thị trường phù hợp với năng lực cụ thể của Công ty.
- Khôi phục và xây mới các sản phẩm và dịch vụ mà thị trường có nhu cầu lớn, tăng trưởng mạnh đồng thời Công ty có năng lực cạnh tranh tốt. Trước mắt là các sản phẩm liên quan đến năng lượng sạch, tiết kiệm năng lượng.
- Xây dựng quan hệ đại lý độc quyền với 1 số sản phẩm nổi tiếng trong ngành năng lượng trên thế giới để có chân đứng lâu dài trong chuỗi cung ứng toàn cầu
- Phát hành cổ phiếu hoặc trái phiếu để có đủ năng lực tài chính thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh đề ra.
- Tiếp tục củng cố và nâng cao năng lực quản trị tài chính và kiểm soát rủi ro để đảm xử dụng hiệu quả và an toàn nguồn lực tài chính, đặc biệt là nguồn lực sẽ huy động nói trên

Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc, tin rằng các đánh giá trên là đúng đắn, các kế hoạch được đưa ra là khả thi và Công ty vẫn tiếp tục các hoạt động kinh doanh bình thường trong tương lai.

Trân trọng,

Tp. HCM, ngày 28 tháng 04 năm 2022



**Kế toán trưởng**

**Dương Thị Phương Thảo**